

Số: 1188/QĐ-XPHC

Đồng Nai, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính đối với Hộ kinh doanh Linh Ngổ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

Căn cứ Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo quy định tại Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

Căn cứ Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý mỹ phẩm và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 32/2019/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 75020018/BB-VPHC ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ hồ sơ, tài liệu vụ việc;

Căn cứ Quyết định số 887/QĐ-GQXP ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính cho ông Nguyễn Kim Long - Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 268/TTr-QLTT ngày 03/9/2025 của Chi cục Quản lý thị trường Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với Hộ kinh doanh có tên sau đây:

Tên Hộ kinh doanh: Linh Ngố

Địa chỉ: G10A, Khu phố 4, Phường Tam Hiệp, Tỉnh Đồng Nai.

Số giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: 47A8071830; ngày cấp: 18/12/2024; nơi cấp: Phòng Tài chính kế hoạch Biên Hòa.

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Thành Trung. Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 18/12/1991. Quốc tịch: Việt Nam

Số CCCD: 075091026079; cấp ngày: 08/09/2022; tại: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Chức danh: Chủ hộ kinh doanh.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Kinh doanh hàng hóa là mỹ phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ. Tổng giá trị hàng hóa vi phạm theo giá niêm yết trên sản phẩm: 223.745.000 đồng (Hai trăm hai mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng).

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Kinh doanh hàng hóa mỹ phẩm nhập lậu. Tổng giá trị hàng hóa vi phạm theo giá niêm yết trên sản phẩm: 33.696.000 đồng (Ba mươi ba triệu sáu trăm chín mươi sáu ngàn đồng).

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Hoạt động kinh doanh tại nhiều địa điểm nhưng không thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh, cơ quan thuế, cơ quan quản lý thị trường.

3. Quy định tại:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Điểm c khoản 1, khoản 11, điểm a khoản 12 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Điểm e khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Điểm g khoản 1 Điều 63 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất: Phạt tiền 90.000.000 đồng (Chín mươi triệu đồng chẵn) theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4, điểm c khoản 1, khoản 11, điểm a khoản 12 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b, khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai: Phạt tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng chẵn) theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 4, điểm e khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi bổ sung tại điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Phạt tiền 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ngàn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 4, điểm g khoản 1 Điều 63 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ.

Tổng số tiền phạt: 127.500.000 đồng (Một trăm hai mươi bảy triệu năm trăm ngàn đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất:

Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật là mỹ phẩm không rõ nguồn gốc, xuất xứ đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 13 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Lý do: Đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tiêu hủy tang vật vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 14 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai:

Không áp dụng hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật là mỹ phẩm nhập lậu đối với hành vi vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ.

Lý do: Đã áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả là buộc tiêu hủy tang vật vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/08/2020 của Chính phủ.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Hành vi vi phạm hành chính thứ nhất:

Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy tang vật vi phạm gây hại cho sức khỏe con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường theo quy định tại điểm a khoản 14 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ, gồm: Kem dưỡng da hiệu GINSENG loại 20g/hộp, số lượng 200 hộp; Kem dưỡng da hiệu O'MAYLN loại 50g/hộp số lượng 100 hộp; Miếng dán tan mỡ loại 6 miếng/hộp số lượng 680 hộp; Kem trị mụn OUHOE loại 20g/hộp, số lượng 420 hộp; Viên Collagen bôi da hiệu CS-K, loại 30 viên/hộp, số lượng 460 hộp; Kem bôi ngoài da loại 15g/hộp, số lượng 400 hộp; Son dưỡng môi PEACH SODA, số lượng 3.465 cái; Kem dưỡng da Vitamin C loại 50g/hộp, số lượng 1.400 hộp; Miếng dán ngải cứu loại 50 miếng/hộp, số lượng 390 hộp; Tinh chất Serum hiệu MSCOCO loại 80ml/chai, số lượng 230 chai.

Lý do: Tang vật vi phạm là mỹ phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 45 Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 32/2019/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Y tế quy định đình chỉ lưu hành và thu hồi mỹ phẩm: Mỹ phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, mỹ phẩm không còn nguyên vẹn bao bì. Tang vật là mỹ phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không có tài liệu công bố sản phẩm mỹ phẩm theo quy định, gây hại cho con người.

Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b khoản 14 Điều 17 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 3 Điều 1 Nghị định số 24/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

Lý do: Không xác định được số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ hai:

Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tiêu hủy tang vật vi phạm không bảo đảm an toàn sử dụng theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ, gồm: Kem

dưỡng thể toàn thân GLUCOSAMINE loại 150ml/hộp MADE IN KOREA, số lượng 90 hộp; Kem chống nắng SUN CREAM loại 60 ml/hộp, MADE IN KOREA, số lượng 180 hộp; Xà bông JAM loại 65g/cục, MADE IN THAILAND, số lượng 730 cục; Dầu gội TRESEMME' loại 400 ml/chai, made in Thailand, số lượng 204 chai; Mặt nạ dưỡng da BEL'V loại 10 miếng/hộp, MADE IN KOREA, số lượng 300 hộp.

Lý do: Tang vật vi phạm là mỹ phẩm nhập lậu, theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 45 Thông tư số 06/2011/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2011 của Bộ Y tế được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 32/2019/TT-BYT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ Y tế quy định đình chỉ lưu hành và thu hồi mỹ phẩm: Mỹ phẩm giả, nhập lậu, không rõ nguồn gốc, xuất xứ, mỹ phẩm không còn nguyên vẹn bao bì. Tang vật là mỹ phẩm nhập lậu, không có tài liệu công bố sản phẩm mỹ phẩm theo quy định, gây hại cho con người.

Không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm theo quy định tại điểm b khoản 5 Điều 15 Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ.

Lý do: Không xác định được số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Hành vi vi phạm hành chính thứ ba:

Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc ông Nguyễn Thành Trung là chủ Hộ kinh doanh Linh Ngổ thông báo với cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 63 Nghị định số 122/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Hộ kinh doanh Linh Ngổ bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Hộ kinh doanh Linh Ngổ có tên tại Điều này phải hoàn trả số kinh phí là: 0 đồng (không đồng) cho: Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai là cơ quan đã thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại khoản 5 Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Nguyễn Thành Trung là chủ Hộ kinh doanh Linh Ngổ bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Hộ kinh doanh có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Nguyễn Thành Trung là chủ Hộ kinh doanh Linh Ngổ không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo



quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông Nguyễn Thành Trung là chủ Hộ kinh doanh Linh Ngổ bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc nhà nước Khu vực XVII mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV), Số tài khoản 7111.1077365.416 theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111.1077365.416; Tài khoản thu NSNN: Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt H19.7.6 ; Mã chương 405; Mã nội dung kinh tế (mã tiểu mục) 4281 trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Hộ kinh doanh Linh Ngổ bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ: Không.

c) Hộ kinh doanh Linh Ngổ có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực XVII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Đồng Nai để tổ chức thực hiện, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Sở Tư pháp;
- Chánh - Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCD, KTNS.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Kim Long

Quyết định đã giao trực tiếp cho < cá nhân/người đại diện của tổ chức > bị xử phạt
vào hồi giờ phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

